TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 71/2019/HSST
Ngày 30/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Thanh.
Ông Vũ Minh Đón.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/12/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Quốc H. Sinh năm: 1971. *Có mặt*
Sinh, trú quán: tổ dân phố N, phường K, thị xã M, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12
Họ tên bố: Lê Phúc T. Là liệt sỹ, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba.
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N. Sinh năm 1947. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba.
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Vợ: Vũ Thị L. Sinh năm 1975. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Con: Có 02 con, con lớn sinh năm1996, con nhỏ sinh năm 2001.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Quyết định số 34/QĐ-CTUBND ngày 17/6/2019 của Chủ tịch UBND phường K, thị xã M, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Quốc H, thời hạn 03 tháng. Ngày 26/8/2019 H được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.
Nhân thân:
+ Ngày 27/6/2001 bị Công an huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 04/4/2002 bị Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục.

+ Ngày 25/8/2009 bị Công an huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/01/2010 bị Công an huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 33/2010/HSST ngày 17/6/2010 của Tòa án nhân huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 24/7/2012.

+ Ngày 22/7/2011 bị Công an huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 17/2012/HSST ngày 12/4/2012 của Tòa án huyện M, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 31/8/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

* **Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Lê Thị Thanh H –Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Anh Vũ Kim H, Sinh năm 1996. *Vắng mặt*

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* **Người làm chứng**: *Đều vắng mặt*

- Ông Ngô Văn K, Sinh năm 1967

Trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Chu Thị L, Sinh năm 1987

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Tuấn A, Sinh năm 1996

Trú tại: Tổ dân phố N, phường K, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc H là người nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng heroin. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/9/2019, tại đường xóm B thuộc thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Công an huyện Yên Mỹ đã bắt quả tang Lê Quốc H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại tay trái của H 01 gói giấy màu trắng có ghi dấu x mực màu đỏ, kích thước (3x2)cm, bên trong có chứa chất dạng cục bột màu trắng (kết luận giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,311 gam); ngoài ra thu giữ tại túi quần bên phải phía sau của H số tiền 123.000 đồng, tại túi quần bên trái phía trước của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong có sim viettel và 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh, biển số 89C1 - 134.33.

Quá trình điều tra, H khai vào khoảng 17 giờ ngày 01/9/2019, H điều khiển xe môtô biển số 89C1 - 134.33 đến nhà Nguyễn Trần V, sinh năm 1964 ở thôn T, thị trấn Y, huyện Y mục đích mua ma túy (hêroin) để sử dụng. Sau khi mua được 01 gói hêroin của V với giá

200.000 đồng, H cầm gói heroine bằng tay trái và điều khiển xe môtô đi về, vừa đi được khoảng 20m thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Ngày 01/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quốc H và Nguyễn Trần V. Kết quả khám xét nơi ở của H không thu giữ gì và không thi hành được lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của V, lý do: cổng và nhà được khóa ngoài, không có người trong nhà.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Trần V, nhưng V đều vắng mặt tại địa phương, do chưa đủ chứng cứ xác định V bán ma túy cho H, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Kết quả điều tra xác định, chiếc xe môtô nhãn biển số 89C1 - 134.33 thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Kim H, sinh năm 1996 trú tại tổ dân phố Đ, phường K, thị xã M, anh H không biết bị cáo H mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 26/11/2019, anh H đã nhận lại chiếc xe môtô của mình theo quyết định xử lý vật chứng số 65 ngày 26/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ. Đối với số tiền 123.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong có sim viettel là tài sản của bị cáo H, không liên quan đến vụ án.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS-YM ngày 12/12/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,206g Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 539/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ, 01 sim Viettel bên trong cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 123.000 đồng thu của bị cáo.

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa, những người

tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo tự nguyện không nhận lại toàn bộ số tiền, tài sản đã bị thu giữ.

- Người bào chữa cho bị cáo bà Lê Thị Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giao nộp Luận cứ bào chữa cho bị cáo thể hiện quan điểm nhất trí với tội danh viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, có Luận cứ bào chữa cho bị cáo thể hiện rõ quan điểm và bị cáo đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt người bào chữa; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 01/9/2019, tại đường xóm B thuộc thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Lê Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,311 gam (không phẩy ba một một gam) ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã từng nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị kết án, kể cả về hành vì và tội phạm liên quan đến ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần

thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s, x khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Bị cáo là con của liệt sĩ; Bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và 01 sim điện thoại bên trong và số tiền 123.000đồng thu của bị cáo là tài sản của bị cáo, theo quy định cần trả lại bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xác định không nhận lại những tài sản này nên sẽ cho tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với giá trị chiếc điện thoại và số tiền 123.000đ, còn 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tiêu hủy; Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí : Hội đồng xét xử xác định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo sẽ được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,206g Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 539/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ, 01 sim Viettel bên trong cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 123.000 đồng thu của bị cáo.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 16/12/2019).

4. Về án phí: Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Quốc H.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.